

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 7CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số : 5240/UBND-TCKH  
 Về xác định nhu cầu, nguồn và  
 phương thức chi thực hiện điều chỉnh  
 mức lương cơ sở theo Nghị định số  
 24/2023/NĐ-CP và điều chỉnh trợ  
 cấp hàng tháng đối với cán bộ xã đã  
 nghỉ việc theo Nghị định số  
 42/2023/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm  
 2023 của Chính phủ.

Quận 7, ngày 13 tháng 9 năm 2023

**KHẨN**

Kính gửi :

- Ban Tổ chức Quận ủy quận 7;
- Trưởng Phòng Nội vụ quận 7;
- Trưởng Phòng Tài chính – Kế hoạch quận 7;
- Thủ trưởng các đơn vị Đoàn thể quận 7;
- Thủ trưởng các đơn vị HCSN thuộc UBND quận 7;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân 10 Phường;
- Giám đốc Kho bạc Nhà nước quận 7.

Căn cứ Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; Nghị định số 42/2023/NĐ-CP ngày 29/6/2023 của Chính phủ điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hàng tháng;

Căn cứ Thông tư số 50/2023/TT-BTC ngày 17/7/2023 của Bộ Tài chính về hướng dẫn xác định nhu cầu, nguồn và phương thức chi thực hiện điều chỉnh mức lương cơ sở theo Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 và điều chỉnh trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã đã nghỉ việc theo Nghị định số 42/2023/NĐ-CP ngày 29/6/2023 của Chính phủ;

Căn cứ Công văn số 6167/STC-NS ngày 11/9/2023 của Sở Tài chính về xác định nhu cầu, nguồn và phương thức chi thực hiện điều chỉnh mức lương cơ sở theo Nghị định số 24/2023/NĐ-CP và điều chỉnh trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã đã nghỉ việc theo Nghị định số 42/2023/NĐ-CP ngày 29/6/2023 của Chính phủ;

Để có cơ sở tổng hợp nhu cầu và nguồn kinh phí thực hiện tiền lương cơ sở theo Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 và trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã đã nghỉ việc theo Nghị định số 42/2023/NĐ-CP ngày 29/6/2023 của Chính phủ trình Ủy ban nhân dân Thành phố, Sở Tài chính.

Nay, Ủy ban nhân dân quận 7 hướng dẫn như sau :



**1. Về xác định nhu cầu kinh phí điều chỉnh mức lương cơ sở và điều chỉnh trợ cấp cán bộ xã đã nghỉ việc:**

Thực hiện theo quy định tại khoản 1, 2, 4, 5, 6 Điều 2 Thông tư số 50/2023/TT-BTC.

**Lưu ý:**

+ Tổng số cán bộ, công chức, viên chức, người làm việc để xác định nhu cầu kinh phí điều chỉnh mức lương cơ sở là số thực có mặt tại thời điểm **ngày 01 tháng 7 năm 2023** trong phạm vi số biên chế được cấp có thẩm quyền giao (hoặc phê duyệt).

+ Không tổng hợp số đối tượng vượt chỉ tiêu biên chế được cấp có thẩm quyền giao (hoặc phê duyệt) năm 2023; các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm xử lý số biên chế dôi dư theo quy định của pháp luật.

+ Không tổng hợp số đối tượng là người làm việc theo chế độ hợp đồng theo quy định tại khoản 4 Điều 2 Nghị định số 24/2023/NĐ-CP; các cơ quan, đơn vị bố trí từ dự toán ngân sách nhà nước được giao và các nguồn thu hợp pháp khác để chi trả cho các đối tượng này theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập.

**2. Về xác định nguồn kinh phí điều chỉnh mức lương cơ sở và điều chỉnh trợ cấp cán bộ xã đã nghỉ việc:**

Thực hiện theo quy định tại khoản 2, 3, 4 Điều 3 Thông tư số 50/2023/TT-BTC.

**3. Về phương thức chi trả:**

Thực hiện theo quy định tại khoản 2, 3 Điều 6 Thông tư số 50/2023/TT-BTC. Cụ thể:

- Các đơn vị sử dụng ngân sách chủ động sử dụng nguồn cải cách tiền lương và số thu được để lại theo chế độ quy định năm 2023 để kịp thời chi trả tiền lương, phụ cấp, trợ cấp tăng thêm cho các đối tượng theo quy định tại Thông tư số 50/2023/TT-BTC, nhu cầu thực hiện chế độ thôi việc đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã dôi dư theo Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND và chế độ hỗ trợ thêm đối với cán bộ nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc theo Nghị quyết số 25/2017/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân Thành phố.

- Ủy ban nhân dân quận rà soát, chủ động điều chỉnh dự toán giữa các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc trong cùng lĩnh vực chi để thực hiện kịp thời chế độ cho các đối tượng theo Thông tư số 50/2023/TT-BTC, chế độ thôi việc đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã dôi dư theo Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND và chế độ hỗ trợ thêm đối với cán bộ nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc theo Nghị quyết số 25/2017/NQ-HĐND trường hợp có phát sinh đơn vị còn thiếu nguồn.

Trường hợp, các đơn vị có **nhu cầu kinh phí** thực hiện Nghị định số 24/2023/NĐ-CP và Nghị định số 42/2023/NĐ-CP **lớn hơn nguồn kinh phí** theo quy định tại Thông tư số 50/2023/TT-BTC, các đơn vị tổng hợp báo cáo nhu cầu và nguồn kinh phí thực hiện gửi Ủy ban nhân dân quận (thông qua Tài chính – Kế hoạch) tổng hợp trình Ủy ban nhân dân Thành phố, Sở Tài chính.

**4. Về chế độ báo cáo về nhu cầu và nguồn kinh phí thực hiện Nghị định số 24/2023/NĐ-CP và Nghị định số 42/2023/NĐ-CP:**

**4.1. Về biểu mẫu:**

- Về nhu cầu kinh phí: biểu số 2a, 2b, 2c, 2d, 2e, 2g, 3a.
- Về nguồn kinh phí: biểu số 4a, 4b, 4c.
- Về tổng hợp kinh phí thực hiện ký kết hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ: biểu số 5.

**4.2. Về thời gian gửi báo cáo:**

Các cơ quan, đơn vị báo cáo nhu cầu, nguồn thực hiện điều chỉnh mức lương cơ sở theo Nghị định số 24/2023/NĐ-CP, điều chỉnh trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã đã nghỉ việc theo Nghị định số 42/2023/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ và nhu cầu kinh phí thực hiện các chế độ trợ cấp, phụ cấp khác từ nguồn cải cách tiền lương gửi về Ủy ban nhân dân Quận (phòng Tài chính – Kế hoạch tổng hợp) **chậm nhất ngày 15 tháng 9 năm 2023.**

Trong quá trình thực hiện, trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về phòng Tài chính – Kế hoạch để phối hợp giải quyết.

Ủy ban nhân dân quận đề nghị các đơn vị thực hiện đúng quy định./.

**Nơi nhận :**

- Như trên;
- UBND Q7 (CT, PCT);
- VP.UBND Q7 (C-PCVP);
- Lưu VT,VP, TCKH.



**Hoàng Minh Tuấn Anh**



**BÁO CÁO NHU CẦU KINH PHÍ THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH SỐ 24/2023/NĐ-CP NĂM 2023**

Đơn vị: Triệu đồng

| QUỸ TIỀN LƯƠNG, PHỤ CẤP VÀ CÁC KHOẢN ĐÓNG GÓP THÁNG 7/2023<br>THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 38/2019/NĐ-CP |                                     |                                                              |                                              |                |                               |                            |                 |                   |                         |                          |                 |                          |                            |                       |                        |               |                                               |                                               |  |  |  |  | Đơn vị: <b>Thị trấn Đông</b> |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|--------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|----------------|-------------------------------|----------------------------|-----------------|-------------------|-------------------------|--------------------------|-----------------|--------------------------|----------------------------|-----------------------|------------------------|---------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------|--|--|--|--|------------------------------|--|--|--|--|--|--|--|--|--|
| STT                                                                                           | NỘI DUNG                            | BIÊN CHẾ ĐƯỢC CẤP CÓ THẨM QUYỀN GIAO HOẶC PHÊ DUYỆT NĂM 2023 | TỔNG SỐ ĐỐI TƯỢNG LƯƠNG CÓ MẬT ĐẾN 01/7/2023 | TỔNG CỘNG      | LƯƠNG THEO NGẠCH, BẠC CHỨC VỤ | TỔNG CÁC KHOẢN PHỤ CẤP (1) | Trong đó        |                   |                         |                          |                 |                          |                            |                       |                        |               | CÁC KHOẢN ĐÓNG GÓP BHXH, BHYT, BHTN, KPCD (2) |                                               |  |  |  |  |                              |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|                                                                                               |                                     |                                                              |                                              |                |                               |                            | PHỤ CẤP KHU VỰC | PHỤ CẤP CHỨC C VỤ | PHỤ CẤP THẨM VƯỢT KHUNG | PHỤ CẤP ƯU ĐÃI NGÀNH (4) | PHỤ CẤP THU HÚT | PHỤ CẤP CÔNG TÁC LÃU NĂM | PHỤ CẤP CÔNG CÁN G VỤ ĐĂNG | PHỤ CẤP CÔNG TÁC ĐĂNG | PHỤ CẤP THẨM NIÊN NGHỀ | PHỤ CẤP KHẢ C | PHỤ CẤP GÓP                                   | CÁC KHOẢN ĐÓNG GÓP BHXH, BHYT, BHTN, KPCD (2) |  |  |  |  |                              |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 1                                                                                             | 2                                   | 3                                                            | 4                                            | 5 = 6 + 7 + 18 | 6                             | 7 = 8 + ... + 1            | 8               | 9                 | 10                      | 11                       | 12              | 13                       | 14                         | 15                    | 16                     | 17            | 18                                            | 1                                             |  |  |  |  |                              |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| I                                                                                             | TỔNG CỘNG (I+II+III+IV)             |                                                              |                                              |                |                               |                            |                 |                   |                         |                          |                 |                          |                            |                       |                        |               |                                               | I                                             |  |  |  |  |                              |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|                                                                                               | Trong đó:                           |                                                              |                                              |                |                               |                            |                 |                   |                         |                          |                 |                          |                            |                       |                        |               |                                               |                                               |  |  |  |  |                              |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 1                                                                                             | Sự nghiệp giáo dục - đào tạo        |                                                              |                                              |                |                               |                            |                 |                   |                         |                          |                 |                          |                            |                       |                        |               |                                               | 1                                             |  |  |  |  |                              |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|                                                                                               | - Giáo dục:                         |                                                              |                                              |                |                               |                            |                 |                   |                         |                          |                 |                          |                            |                       |                        |               |                                               |                                               |  |  |  |  |                              |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|                                                                                               | - Đào tạo:                          |                                                              |                                              |                |                               |                            |                 |                   |                         |                          |                 |                          |                            |                       |                        |               |                                               |                                               |  |  |  |  |                              |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2                                                                                             | Sự nghiệp y tế                      |                                                              |                                              |                |                               |                            |                 |                   |                         |                          |                 |                          |                            |                       |                        |               |                                               | 2                                             |  |  |  |  |                              |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 3                                                                                             | Sự nghiệp khoa học - công nghệ      |                                                              |                                              |                |                               |                            |                 |                   |                         |                          |                 |                          |                            |                       |                        |               |                                               | 3                                             |  |  |  |  |                              |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 4                                                                                             | Sự nghiệp văn hoá thông tin         |                                                              |                                              |                |                               |                            |                 |                   |                         |                          |                 |                          |                            |                       |                        |               |                                               | 4                                             |  |  |  |  |                              |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 5                                                                                             | Sự nghiệp phát thanh truyền hình    |                                                              |                                              |                |                               |                            |                 |                   |                         |                          |                 |                          |                            |                       |                        |               |                                               | 5                                             |  |  |  |  |                              |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 6                                                                                             | Sự nghiệp thể dục - thể thao        |                                                              |                                              |                |                               |                            |                 |                   |                         |                          |                 |                          |                            |                       |                        |               |                                               | 6                                             |  |  |  |  |                              |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 7                                                                                             | Sự nghiệp đảm bảo xã hội            |                                                              |                                              |                |                               |                            |                 |                   |                         |                          |                 |                          |                            |                       |                        |               |                                               | 7                                             |  |  |  |  |                              |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 8                                                                                             | Hoạt động kinh tế                   |                                                              |                                              |                |                               |                            |                 |                   |                         |                          |                 |                          |                            |                       |                        |               |                                               | 8                                             |  |  |  |  |                              |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 9                                                                                             | Sự nghiệp môi trường                |                                                              |                                              |                |                               |                            |                 |                   |                         |                          |                 |                          |                            |                       |                        |               |                                               | 9                                             |  |  |  |  |                              |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 10                                                                                            | Quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể    |                                                              |                                              |                |                               |                            |                 |                   |                         |                          |                 |                          |                            |                       |                        |               |                                               | 10                                            |  |  |  |  |                              |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|                                                                                               | - Quản lý NN                        |                                                              |                                              |                |                               |                            |                 |                   |                         |                          |                 |                          |                            |                       |                        |               |                                               |                                               |  |  |  |  |                              |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|                                                                                               | - Đảng, đoàn thể (5)                |                                                              |                                              |                |                               |                            |                 |                   |                         |                          |                 |                          |                            |                       |                        |               |                                               |                                               |  |  |  |  |                              |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| II                                                                                            | CÁN BỘ CHUYÊN TRÁCH, CÔNG CHỨC      |                                                              |                                              |                |                               |                            |                 |                   |                         |                          |                 |                          |                            |                       |                        |               |                                               | II                                            |  |  |  |  |                              |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| III                                                                                           | HOẠT ĐỘNG PHÍ ĐẠI BIỂU HĐND CÁC CẤP |                                                              |                                              |                |                               |                            |                 |                   |                         |                          |                 |                          |                            |                       |                        |               |                                               | IV                                            |  |  |  |  |                              |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|                                                                                               | + Cấp tỉnh                          |                                                              |                                              |                |                               |                            |                 |                   |                         |                          |                 |                          |                            |                       |                        |               |                                               |                                               |  |  |  |  |                              |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|                                                                                               | + Cấp huyện                         |                                                              |                                              |                |                               |                            |                 |                   |                         |                          |                 |                          |                            |                       |                        |               |                                               |                                               |  |  |  |  |                              |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|                                                                                               | + Cấp xã                            |                                                              |                                              |                |                               |                            |                 |                   |                         |                          |                 |                          |                            |                       |                        |               |                                               |                                               |  |  |  |  |                              |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| IV                                                                                            | PHỤ CẤP TRÁCH NHIỆM CẤP ỦY          |                                                              |                                              |                |                               |                            |                 |                   |                         |                          |                 |                          |                            |                       |                        |               |                                               | V                                             |  |  |  |  |                              |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|                                                                                               | + Ủy viên cấp tỉnh                  |                                                              |                                              |                |                               |                            |                 |                   |                         |                          |                 |                          |                            |                       |                        |               |                                               |                                               |  |  |  |  |                              |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|                                                                                               | + Ủy viên cấp huyện                 |                                                              |                                              |                |                               |                            |                 |                   |                         |                          |                 |                          |                            |                       |                        |               |                                               |                                               |  |  |  |  |                              |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|                                                                                               | + Ủy viên cấp xã                    |                                                              |                                              |                |                               |                            |                 |                   |                         |                          |                 |                          |                            |                       |                        |               |                                               |                                               |  |  |  |  |                              |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

Ghi chú:

- (1) Chỉ tính các khoản phụ cấp do Trung ương quy định, không kể tiền lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ, phụ cấp theo mức tuyển đối.
- (2) Mức đóng BHXH là 17,5%, BHYT là 3%, BHTN là 1%, KPCD là 2%.
- (3) Chỉ tổng hợp nhu cầu kinh phí các đơn vị chưa tự bảo đảm chi thường xuyên (loại 3 và loại 4 theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP).
- (4) Không tổng hợp phụ cấp ưu đãi theo nghề đối với công chức, viên chức công tác tại các cơ sở y tế công lập theo Nghị định số 05/2023/NĐ-CP ngày 15/02/2023 của Chính phủ.
- (5) Ngoài các tổ chức chính trị - xã hội, đối với thành phố thành phố Thủ Đức và các quận, huyện để nghị báo cáo thêm Hội Chữ Thập đỏ.

ĐƠN VỊ: .....

Biểu số 2a

BÁO CÁO NHU CẦU KINH PHÍ THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH SỐ 24/2023/NĐ-CP NĂM 2023

| QUỸ TIỀN LƯƠNG, PHỤ CẤP VÀ CÁC KHOẢN ĐỒNG GÓP THÁNG 7/2023<br>THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 24/2023/NĐ-CP |                 |                               |                            |                 |                 |                                    |                          |                     |                            |                       |                   |                                               |               |    |                           | CHẾNH LỆCH QUỸ LƯƠNG, PHỤ CẤP, TĂNG THÊM 1 THÁNG |  | NHU CẦU KINH PHÍ THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH SỐ 24/2023/NĐ-CP NĂM 2023 |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|-------------------------------|----------------------------|-----------------|-----------------|------------------------------------|--------------------------|---------------------|----------------------------|-----------------------|-------------------|-----------------------------------------------|---------------|----|---------------------------|--------------------------------------------------|--|----------------------------------------------------------------|
| NỘI DUNG                                                                                      | TỔNG CỘNG       | LƯƠNG THEO NGẠCH, BẠC CHỨC VỤ | TỔNG CÁC KHOẢN PHỤ CẤP (1) | Trong đó        |                 |                                    |                          |                     |                            |                       |                   | CÁC KHOẢN ĐỒNG GÓP BHXH, BHYT, BHTN, KPCD (2) |               |    |                           |                                                  |  |                                                                |
|                                                                                               |                 |                               |                            | PHỤ CẤP KHU VỰC | PHỤ CẤP CHỨC VỤ | PHỤ CẤP THẨM QUYỀN KHU CẤP CHỨC VỤ | PHỤ CẤP ƯU ĐÃI NGÂN HÀNG | PHỤ CẤP THU HÚT NĂM | PHỤ CẤP CÔNG TÁC GVVU ĐẢNG | PHỤ CẤP CÔNG TÁC ĐẢNG | PHỤ CẤP THÁI NIÊN | PHỤ CẤP KHÁC                                  | PHỤ ĐÓNG BHXH |    | PHỤ ĐÓNG BHYT, BHTN, KPCD |                                                  |  |                                                                |
| 2                                                                                             | 9 = 20 + 21 + 3 | 20                            | 21 = 22 + ... + 3          | 22              | 23              | 24                                 | 25                       | 26                  | 27                         | 28                    | 29                | 30                                            | 31            | 32 | 33 = 19 + 5               | 34 = 33 * %                                      |  |                                                                |
| TỔNG CỘNG (I+II+III+IV)                                                                       |                 |                               |                            |                 |                 |                                    |                          |                     |                            |                       |                   |                                               |               |    |                           |                                                  |  |                                                                |
| KHU VỰC HCSN, ĐẢNG, ĐOÀN THỂ (3)                                                              |                 |                               |                            |                 |                 |                                    |                          |                     |                            |                       |                   |                                               |               |    |                           |                                                  |  |                                                                |
| Trong đó:                                                                                     |                 |                               |                            |                 |                 |                                    |                          |                     |                            |                       |                   |                                               |               |    |                           |                                                  |  |                                                                |
| Sự nghiệp giáo dục - đào tạo                                                                  |                 |                               |                            |                 |                 |                                    |                          |                     |                            |                       |                   |                                               |               |    |                           |                                                  |  |                                                                |
| - Giáo dục:                                                                                   |                 |                               |                            |                 |                 |                                    |                          |                     |                            |                       |                   |                                               |               |    |                           |                                                  |  |                                                                |
| - Đào tạo:                                                                                    |                 |                               |                            |                 |                 |                                    |                          |                     |                            |                       |                   |                                               |               |    |                           |                                                  |  |                                                                |
| Sự nghiệp y tế                                                                                |                 |                               |                            |                 |                 |                                    |                          |                     |                            |                       |                   |                                               |               |    |                           |                                                  |  |                                                                |
| Sự nghiệp khoa học - công nghệ                                                                |                 |                               |                            |                 |                 |                                    |                          |                     |                            |                       |                   |                                               |               |    |                           |                                                  |  |                                                                |
| Sự nghiệp văn hoá thông tin                                                                   |                 |                               |                            |                 |                 |                                    |                          |                     |                            |                       |                   |                                               |               |    |                           |                                                  |  |                                                                |
| Sự nghiệp phát thanh truyền hình                                                              |                 |                               |                            |                 |                 |                                    |                          |                     |                            |                       |                   |                                               |               |    |                           |                                                  |  |                                                                |
| Sự nghiệp thể dục - thể thao                                                                  |                 |                               |                            |                 |                 |                                    |                          |                     |                            |                       |                   |                                               |               |    |                           |                                                  |  |                                                                |
| Sự nghiệp đảm bảo xã hội                                                                      |                 |                               |                            |                 |                 |                                    |                          |                     |                            |                       |                   |                                               |               |    |                           |                                                  |  |                                                                |
| Hoạt động kinh tế                                                                             |                 |                               |                            |                 |                 |                                    |                          |                     |                            |                       |                   |                                               |               |    |                           |                                                  |  |                                                                |
| Sự nghiệp môi trường                                                                          |                 |                               |                            |                 |                 |                                    |                          |                     |                            |                       |                   |                                               |               |    |                           |                                                  |  |                                                                |
| Quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể                                                              |                 |                               |                            |                 |                 |                                    |                          |                     |                            |                       |                   |                                               |               |    |                           |                                                  |  |                                                                |
| - Quản lý NN                                                                                  |                 |                               |                            |                 |                 |                                    |                          |                     |                            |                       |                   |                                               |               |    |                           |                                                  |  |                                                                |
| - Đảng, đoàn thể (5)                                                                          |                 |                               |                            |                 |                 |                                    |                          |                     |                            |                       |                   |                                               |               |    |                           |                                                  |  |                                                                |
| CÁN BỘ CHUYÊN TRÁCH, CÔNG CHỨC                                                                |                 |                               |                            |                 |                 |                                    |                          |                     |                            |                       |                   |                                               |               |    |                           |                                                  |  |                                                                |
| XÁC ĐỊNH ĐỘNG PHÍ ĐẠI BIỂU HĐND CÁC CẤP                                                       |                 |                               |                            |                 |                 |                                    |                          |                     |                            |                       |                   |                                               |               |    |                           |                                                  |  |                                                                |
| + Cấp tỉnh                                                                                    |                 |                               |                            |                 |                 |                                    |                          |                     |                            |                       |                   |                                               |               |    |                           |                                                  |  |                                                                |
| + Cấp huyện                                                                                   |                 |                               |                            |                 |                 |                                    |                          |                     |                            |                       |                   |                                               |               |    |                           |                                                  |  |                                                                |
| + Cấp xã                                                                                      |                 |                               |                            |                 |                 |                                    |                          |                     |                            |                       |                   |                                               |               |    |                           |                                                  |  |                                                                |
| PHỤ CẤP TRÁCH NHIỆM CẤP ỦY                                                                    |                 |                               |                            |                 |                 |                                    |                          |                     |                            |                       |                   |                                               |               |    |                           |                                                  |  |                                                                |
| + Ủy viên cấp tỉnh                                                                            |                 |                               |                            |                 |                 |                                    |                          |                     |                            |                       |                   |                                               |               |    |                           |                                                  |  |                                                                |
| + Ủy viên cấp huyện                                                                           |                 |                               |                            |                 |                 |                                    |                          |                     |                            |                       |                   |                                               |               |    |                           |                                                  |  |                                                                |
| + Ủy viên cấp xã                                                                              |                 |                               |                            |                 |                 |                                    |                          |                     |                            |                       |                   |                                               |               |    |                           |                                                  |  |                                                                |

ngày .. tháng .. năm  
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ  
(Ký tên, đóng dấu)

ĐƠN VỊ: .....

Biểu số 2b

**BẢNG TỔNG HỢP QUỸ TRỢ CẤP TẶNG THÊM NĂM 2023 CỦA CÁN BỘ XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN ĐÃ NGHỈ VIỆC**  
**HUỠNG TRỢ CẤP**  
**HÀNG THÁNG TỪ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**

Đơn vị: Triệu đồng

| STT | NỘI DUNG                                                                                                          | TỔNG SỐ<br>NGƯỜI NGHỈ<br>VIỆC HUỠNG<br>TRỢ CẤP<br>HÀNG THÁNG<br>ĐẾN 01/7/2023 | QUỸ TRỢ CẤP<br>1 THÁNG<br>THEO QUỸ<br>ĐỊNH TẠI<br>NGHỊ ĐỊNH SỐ<br>44/2019/ND-CP | QUỸ TRỢ CẤP<br>1 THÁNG THEO<br>QUỸ ĐỊNH TẠI<br>NGHỊ ĐỊNH SỐ<br>108/2021/ND-CP | QUỸ TRỢ CẤP<br>1 THÁNG<br>THEO QUỸ<br>ĐỊNH TẠI<br>NGHỊ ĐỊNH SỐ<br>42/2023/ND-CP | QUỸ TRỢ<br>CẤP TẶNG<br>THÊM<br>THÁNG 1 | QUỸ TRỢ<br>CẤP TẶNG<br>THÊM<br>THÁNG 7 | BẢO HIỂM Y<br>TẾ TẶNG<br>THÊM THÁNG<br>7 | TỔNG QUỸ<br>TRỢ CẤP<br>TẶNG THÊM<br>NĂM 2023 |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|----------------------------------------|------------------------------------------|----------------------------------------------|
| A   | B                                                                                                                 | 1                                                                             | 2                                                                               | 3                                                                             | 4                                                                               | 5=3-2                                  | 6=4-2                                  | 7=1 x 0,31 x<br>4,5%                     | 8=(5+6+7) x 6T                               |
|     | <b>TỔNG SỐ</b>                                                                                                    |                                                                               |                                                                                 |                                                                               |                                                                                 |                                        |                                        |                                          |                                              |
| 1   | Nguyên bí thư, chủ tịch.                                                                                          |                                                                               |                                                                                 |                                                                               |                                                                                 |                                        |                                        |                                          |                                              |
| 2   | Nguyên Phó bí thư, phó<br>chủ tịch, Thường trực<br>Đảng ủy, Ủy viên, Thư ký<br>UBND Thư ký HĐND, xã<br>đội trưởng |                                                                               |                                                                                 |                                                                               |                                                                                 |                                        |                                        |                                          |                                              |
| 3   | Các chức danh còn lại                                                                                             |                                                                               |                                                                                 |                                                                               |                                                                                 |                                        |                                        |                                          |                                              |

..., ngày .... tháng .... năm ....

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

(Ký tên, đóng dấu)

ĐƠN VỊ: .....

Biểu số 2c

TỔNG HỢP KINH PHÍ TĂNG THÊM THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ PHỤ CẤP ĐỐI VỚI CÁN BỘ KHÔNG CHUYÊN TRÁCH CẤP XÃ, THÔN VÀ TÒ DÂN PHỐ NĂM 2023

(Ban hành kèm theo Thông tư số 30/2023 TT-BTC, ngày 17 tháng 7 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

| STT     | CHỈ TIÊU                                                                                                                                                      | TỔNG ĐƠN VỊ<br>HÀNH CHÍNH<br>CẤP XÃ,<br>THÔN | MỨC KHOẢN QUỸ PHỤ CẤP 1 THÁNG<br>THEO NGHỊ ĐỊNH 34/2019/NĐ-CP |                         |                                                                                     |             | MỨC KHOẢN QUỸ PHỤ CẤP 1 THÁNG<br>THEO<br>NGHỊ ĐỊNH 33/2023/NĐ-CP |                     |                                                                                     |                    | CHÊNH LỆCH<br>KINH PHÍ<br>KHOẢN QUỸ<br>PHỤ CẤP<br>THÁNG 7 NĂM<br>2023 | CHÊNH LỆCH<br>KINH PHÍ KHOẢN<br>QUỸ PHỤ CẤP 5 T<br>CUỐI NĂM 2023 | CHÊNH LỆCH<br>KINH PHÍ KHOẢN<br>QUỸ PHỤ CẤP NĂM<br>2023 |
|---------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|-------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------|------------------------------------------------------------------|---------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|-----------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|
|         |                                                                                                                                                               |                                              | CÔNG                                                          | NĐ<br>34/2019/NĐ-<br>CP | CHÊNH LỆCH<br>GIỮA NĐ<br>34/2019/NĐ-CP<br>VÀ CHẾNH<br>SÁCH ĐẶC<br>THÙ CỦA<br>TP.HCM |             | CỘNG                                                             | NĐ<br>33/2023/NĐ-CP | CHÊNH LỆCH<br>GIỮA NĐ<br>33/2023/NĐ-CP<br>VÀ CHẾNH<br>SÁCH ĐẶC<br>THÙ CỦA<br>TP.HCM |                    |                                                                       |                                                                  |                                                         |
|         |                                                                                                                                                               |                                              |                                                               |                         | 2b = 2 - 2a                                                                         | 3b = 3 - 3a |                                                                  |                     |                                                                                     |                    |                                                                       |                                                                  |                                                         |
| A       | B                                                                                                                                                             | I                                            | 2                                                             | 2a                      |                                                                                     | 2b = 2 - 2a | 3                                                                | 3a                  | 3b = 3 - 3a                                                                         | 4 = 1x2x(1,8-1,49) | 5 = 1x3x (1,8-1,49) x<br>5T                                           | 6=4+5                                                            |                                                         |
| TỔNG SỐ |                                                                                                                                                               |                                              |                                                               |                         |                                                                                     |             |                                                                  |                     |                                                                                     |                    |                                                                       |                                                                  |                                                         |
| I       | Xã, phường, thị trấn                                                                                                                                          |                                              |                                                               |                         |                                                                                     |             |                                                                  |                     |                                                                                     |                    |                                                                       |                                                                  |                                                         |
| 1       | Loại I                                                                                                                                                        |                                              | 32,76                                                         | 16,00                   |                                                                                     | 16,76       | 32,76                                                            | 21,00               | 11,76                                                                               |                    |                                                                       |                                                                  |                                                         |
| 2       | Loại II                                                                                                                                                       |                                              | 32,76                                                         | 13,70                   |                                                                                     | 19,06       | 28,08                                                            | 18,00               | 14,76                                                                               |                    |                                                                       |                                                                  |                                                         |
| 3       | Loại III                                                                                                                                                      |                                              | 32,76                                                         | 11,40                   |                                                                                     | 21,36       | 23,40                                                            | 15,00               | 17,76                                                                               |                    |                                                                       |                                                                  |                                                         |
| II      | Thôn, tổ dân phố <sup>(1)</sup>                                                                                                                               |                                              |                                                               |                         |                                                                                     |             |                                                                  |                     |                                                                                     |                    |                                                                       |                                                                  |                                                         |
| 1       | Số xã biên giới, hải đảo. (1)                                                                                                                                 |                                              |                                                               |                         |                                                                                     |             |                                                                  |                     |                                                                                     |                    |                                                                       |                                                                  |                                                         |
|         | - Thôn thuộc xã biên giới, hải đảo.                                                                                                                           |                                              |                                                               | 5,0                     |                                                                                     |             |                                                                  | 6,0                 |                                                                                     |                    |                                                                       |                                                                  |                                                         |
|         | - Tổ dân phố thuộc xã biên giới, hải đảo                                                                                                                      |                                              |                                                               |                         |                                                                                     |             |                                                                  |                     |                                                                                     |                    |                                                                       |                                                                  |                                                         |
| 2       | Số xã có thôn (Áp), tổ dân phố (Khu phố) có 350 hộ gia đình trở lên, xã trong điểm, phức tạp về an ninh trật tự theo Quyết định của cơ quan có thẩm quyền (2) |                                              |                                                               |                         |                                                                                     |             |                                                                  |                     |                                                                                     |                    |                                                                       |                                                                  |                                                         |
|         | - Số thôn (ấp) có 350 hộ gia đình trở lên, thôn thuộc xã trong điểm, phức tạp về an ninh trật tự theo Quyết định của cơ quan có thẩm quyền                    |                                              | 5,0                                                           | 5,0                     |                                                                                     | 0,0         | 6,0                                                              | 6,0                 |                                                                                     |                    |                                                                       |                                                                  |                                                         |
|         | - Tổ dân phố (KP) có từ 500 hộ gia đình trở lên                                                                                                               |                                              | 5,0                                                           | 3,0                     |                                                                                     | 2,0         | 6,0                                                              | 6,0                 |                                                                                     |                    |                                                                       |                                                                  |                                                         |
|         | Tổ dân phố (KP) thuộc xã trong điểm, phức tạp về an ninh trật tự theo Quyết định của cơ quan có thẩm quyền                                                    |                                              |                                                               |                         |                                                                                     |             |                                                                  |                     |                                                                                     |                    |                                                                       |                                                                  |                                                         |
|         | Tổ dân phố (KP) chuyển từ thôn có 350 hộ gia đình trở lên do thành lập đơn vị hành chính đô thị cấp xã                                                        |                                              |                                                               |                         |                                                                                     |             |                                                                  |                     |                                                                                     |                    |                                                                       |                                                                  |                                                         |
| 3       | Số xã, phường, thị trấn còn lại (3)                                                                                                                           |                                              |                                                               |                         |                                                                                     |             |                                                                  |                     |                                                                                     |                    |                                                                       |                                                                  |                                                         |
|         | - Thôn còn lại (ấp)                                                                                                                                           |                                              | 5,0                                                           | 3,0                     |                                                                                     | 2,0         | 4,5                                                              | 4,5                 |                                                                                     |                    |                                                                       |                                                                  |                                                         |
|         | - Tổ dân phố (KP)                                                                                                                                             |                                              | 5,0                                                           | 3,0                     |                                                                                     | 2,0         | 4,5                                                              | 4,5                 |                                                                                     |                    |                                                                       |                                                                  |                                                         |

ngày... tháng... năm...  
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ  
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Cột (1) Mục II (Thôn, tổ dân phố): chi tiết theo từng nội dung chi tiêu nêu trên nhưng (tổng số lương (1) + (2) + (3) = tổng số lương khu phố/ấp hiện có thực tế
- Cột (2) và cột (3) Mục I (Xã, phường, thị trấn): tạm tính; theo hệ số bình quân 2,34 x số lương (1) - 1,4 người/P.X.T.T. Để nghị các Quận - huyện báo cáo số liệu theo số lương và mức phụ cấp trả cấp của những người thực tế có mặt tại thời điểm tháng 7/2023

ĐƠN VỊ: .....

Biểu số 2d

TỔNG HỢP KINH PHÍ TĂNG/GIẢM THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 33/2023/NĐ-CP - CÁN BỘ, CÔNG CHỨC CẤP XÃ  
(Ban hành kèm theo Thông tư số 50/2023/TT-BTC ngày 17 tháng 7 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

| ST<br>T | Chỉ tiêu       | Tổng số<br>đơn vị hành<br>chính cấp<br>xã | Số lượng cán bộ, công chức<br>cấp xã theo quy định tại<br>Nghị định 34/2019/NĐ-CP |         | Số lượng cán<br>bộ, công chức<br>tính định<br>mức năm<br>2022 | Trong đó hệ số tính định mức 2022     |                                                |                                                     | Số lượng cán bộ, công chức<br>cấp xã theo quy định tại<br>Nghị định 33/2023/NĐ-CP |       | Số lượng<br>cán bộ, công<br>chức cấp xã<br>tăng/giảm so<br>với định<br>mức | Quỹ lương,<br>phụ cấp, các<br>khoản đóng<br>góp<br>tăng/giảm 1<br>tháng (lương<br>1,49) | Quỹ lương,<br>phụ cấp<br>tăng/giảm<br>năm 2023<br>(lương 1,49) | Đơn vị: triệu đồng |
|---------|----------------|-------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|---------|---------------------------------------------------------------|---------------------------------------|------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-------|----------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|--------------------|
|         |                |                                           | Định biên theo<br>Nghị định<br>34/2019/NĐ-<br>CP                                  | Tổng số |                                                               | Hệ số lương<br>ngạch bậc<br>bình quân | Tỷ lệ phụ<br>cấp tính các<br>khoản đóng<br>góp | Định biên<br>theo Nghị<br>định<br>33/2023/NĐ-<br>CP | Tổng số                                                                           |       |                                                                            |                                                                                         |                                                                |                    |
| A       | B              | 1                                         | 2                                                                                 | 3=1x2   | 4                                                             | 5                                     | 6                                              | 7                                                   | 8                                                                                 | 9=1x8 | 10=3-9                                                                     | 11                                                                                      | 12=11 x 5T                                                     |                    |
|         | <b>Tổng số</b> |                                           |                                                                                   |         |                                                               |                                       |                                                |                                                     |                                                                                   |       |                                                                            |                                                                                         |                                                                |                    |
| 1       | Loại 1         |                                           | 23                                                                                |         |                                                               |                                       |                                                |                                                     |                                                                                   |       |                                                                            |                                                                                         |                                                                |                    |
| 2       | Loại 2         |                                           | 21                                                                                |         |                                                               |                                       |                                                |                                                     |                                                                                   |       |                                                                            |                                                                                         |                                                                |                    |
| 3       | Loại 3         |                                           | 19                                                                                |         |                                                               |                                       |                                                |                                                     |                                                                                   |       |                                                                            |                                                                                         |                                                                |                    |

..., ngày ... tháng ... năm ...  
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ  
(Ký tên, đóng dấu)



ĐƠN VỊ: .....

Biểu số 3a

BÁO CÁO NHU CẦU KINH PHÍ THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH SỐ 24/2023/NĐ-CP NĂM 2023

| QUỸ TIỀN LƯƠNG, PHỤ CẤP VÀ CÁC KHOẢN ĐÓNG GÓP THÁNG 7/2023<br>THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 38/2019/ND-CP |                                  |                                                              |                                                    |                |                               |                      |                 |                 |                              |                             |                 |                          |                          |                       |                                               |                        |                |   |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|--------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|----------------|-------------------------------|----------------------|-----------------|-----------------|------------------------------|-----------------------------|-----------------|--------------------------|--------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------|------------------------|----------------|---|
| STT                                                                                           | NỘI DUNG                         | BIÊN CHẾ ĐƯỢC CẤP CÓ THẨM QUYỀN GIAO HOẶC PHÊ DUYỆT NĂM 2023 | TỔNG SỐ ĐỐI TƯỢNG HƯỞNG LƯƠNG CÓ MẶT ĐẾN 01/7/2023 | TỔNG CỘNG      | LƯƠNG THEO NGẠCH, BẠC CHỨC VỤ | TỔNG CÁC PHỤ CẤP (1) | Trong đó        |                 |                              |                             |                 |                          |                          |                       | CÁC KHOẢN ĐÓNG GÓP BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ (2) |                        |                |   |
|                                                                                               |                                  |                                                              |                                                    |                |                               |                      | PHỤ CẤP KHU VỰC | PHỤ CẤP CHỨC VỤ | PHỤ CẤP THÂM NIÊN VƯỢT KHUNG | PHỤ CẤP THÂM NIÊN NGÀNH (4) | PHỤ CẤP THU HỤT | PHỤ CẤP CÔNG TÁC LÃU NĂM | PHỤ CẤP CÔNG TÁC VỤ ĐĂNG | PHỤ CẤP CÔNG TÁC NIÊN |                                               | PHỤ CẤP THÂM NIÊN NGHỀ | PHỤ CẤP KHÁC C |   |
| 1                                                                                             | 2                                | 3                                                            | 4                                                  | 5 = 6 + 7 + 18 | 6                             | 7 = 8 + ... + 1      | 8               | 9               | 10                           | 11                          | 12              | 13                       | 14                       | 15                    | 16                                            | 17                     | 18             | 1 |
| TỔNG CỘNG - KHU VỰC HCSN (3)                                                                  |                                  |                                                              |                                                    |                |                               |                      |                 |                 |                              |                             |                 |                          |                          |                       |                                               |                        |                |   |
| 1                                                                                             | Sự nghiệp giáo dục - đào tạo     |                                                              |                                                    |                |                               |                      |                 |                 |                              |                             |                 |                          |                          |                       |                                               |                        |                | 1 |
|                                                                                               | - Giáo dục:                      |                                                              |                                                    |                |                               |                      |                 |                 |                              |                             |                 |                          |                          |                       |                                               |                        |                |   |
|                                                                                               | - Đào tạo:                       |                                                              |                                                    |                |                               |                      |                 |                 |                              |                             |                 |                          |                          |                       |                                               |                        |                |   |
| 2                                                                                             | Sự nghiệp y tế                   |                                                              |                                                    |                |                               |                      |                 |                 |                              |                             |                 |                          |                          |                       |                                               |                        |                | 2 |
| 3                                                                                             | Sự nghiệp khoa học - công nghệ   |                                                              |                                                    |                |                               |                      |                 |                 |                              |                             |                 |                          |                          |                       |                                               |                        |                | 3 |
| 4                                                                                             | Sự nghiệp văn hoá thông tin      |                                                              |                                                    |                |                               |                      |                 |                 |                              |                             |                 |                          |                          |                       |                                               |                        |                | 4 |
| 5                                                                                             | Sự nghiệp phát thanh truyền hình |                                                              |                                                    |                |                               |                      |                 |                 |                              |                             |                 |                          |                          |                       |                                               |                        |                | 5 |
| 6                                                                                             | Sự nghiệp thể dục - thể thao     |                                                              |                                                    |                |                               |                      |                 |                 |                              |                             |                 |                          |                          |                       |                                               |                        |                | 6 |
| 7                                                                                             | Sự nghiệp đảm bảo xã hội         |                                                              |                                                    |                |                               |                      |                 |                 |                              |                             |                 |                          |                          |                       |                                               |                        |                | 7 |
| 8                                                                                             | Hoạt động kinh tế                |                                                              |                                                    |                |                               |                      |                 |                 |                              |                             |                 |                          |                          |                       |                                               |                        |                | 8 |
| 9                                                                                             | Sự nghiệp môi trường             |                                                              |                                                    |                |                               |                      |                 |                 |                              |                             |                 |                          |                          |                       |                                               |                        |                | 9 |

Ghi chú:

- (1) Chỉ tính các khoản phụ cấp do Trung ương quy định, không kể tiền lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ, phụ cấp theo mức tuyển dõ.
- (2) Mức đóng BHXH là 17,5%, BHYT là 3%, BHTN là 1%, KPCĐ là 2%.
- (3) Chỉ tổng hợp nhu cầu kinh phí các đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên (loại 1 và loại 2 theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP). Để
- (4) Không tổng hợp phụ cấp ưu đãi theo nghề đối với công chức, viên chức công tác tại các cơ sở y tế công lập theo Nghị định số 05/2023/NĐ-CP ngày 15/02/2023 của Chính phủ.

ĐƠN VỊ: .....

Biểu số 3a

BÁO CÁO NHU CẦU KINH PHÍ THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH SỐ 24/2023/NĐ-CP NĂM 2023

Đơn vị: Triệu đồng

| NỘI DUNG                         | QUỸ TIỀN LƯƠNG, PHỤ CẤP VÀ CÁC KHOẢN ĐÓNG GÓP THÁNG 7/2023<br>THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 24/2023/NĐ-CP |                                              |                                     |                          |                            |                                                  |                                                |                                         |                                           |                                           |                                 |                                                                    |    | CHẾNH<br>LỆCH<br>QUỸ<br>LƯƠNG,<br>PHỤ CẤP<br>TĂNG<br>THÊM I<br>THÁNG | NHU CẦU<br>KINH PHÍ<br>THỰC HIỆN<br>NGHỊ ĐỊNH<br>SỐ<br>24/2023/NĐ-<br>CP<br>NĂM 2023 |                        |
|----------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|-------------------------------------|--------------------------|----------------------------|--------------------------------------------------|------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|-------------------------------------------|---------------------------------|--------------------------------------------------------------------|----|----------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|
|                                  | TỔNG<br>CỘNG                                                                                  | LƯƠNG<br>THEO<br>NGẠCH,<br>BẬC<br>CHỨC<br>VỤ | TỔNG CÁC<br>KHOẢN<br>PHỤ CẤP<br>(1) | Trong đó                 |                            |                                                  |                                                |                                         |                                           |                                           |                                 | CÁC<br>KHOẢN<br>ĐÓNG<br>GÓP<br>BHXH,<br>BHYT,<br>BHTN,<br>KPCĐ (2) |    |                                                                      |                                                                                      |                        |
|                                  |                                                                                               |                                              |                                     | PHỤ<br>CẤP<br>KHU<br>VỰC | PHỤ<br>CẤP<br>CHỖ<br>C.V.V | PHỤ<br>CẤP<br>THAM<br>NIÊN<br>VƯỢT<br>KHU<br>VỰC | PHỤ<br>CẤP<br>THAM<br>NIÊN<br>ĐẠI<br>NGÂN<br>H | PHỤ<br>CẤP<br>CỘNG<br>TÁC<br>LÀU<br>NĂM | PHỤ<br>CẤP<br>CỘNG<br>TÁC<br>LÀU<br>G.V.V | PHỤ<br>CẤP<br>CÔNG<br>TÁC<br>ĐANG<br>NGHỀ | PHỤ<br>CẤP<br>THAM<br>NIÊN<br>C |                                                                    |    |                                                                      |                                                                                      | PHỤ<br>CẤP<br>KHÁ<br>C |
|                                  |                                                                                               |                                              |                                     | 22                       | 23                         | 24                                               | 25                                             | 26                                      | 27                                        | 28                                        | 29                              | 30                                                                 | 31 | 32                                                                   | 33 = 19 + 5                                                                          | 34 = 33*6              |
| 2                                | 9 = 20 + 21 + 3                                                                               | 20                                           | 21 = 22 + ... + 3                   |                          |                            |                                                  |                                                |                                         |                                           |                                           |                                 |                                                                    |    |                                                                      |                                                                                      |                        |
| TỔNG CỘNG - KHU VỰC HCSN (3)     |                                                                                               |                                              |                                     |                          |                            |                                                  |                                                |                                         |                                           |                                           |                                 |                                                                    |    |                                                                      |                                                                                      |                        |
| Sự nghiệp giao dục - đào tạo     |                                                                                               |                                              |                                     |                          |                            |                                                  |                                                |                                         |                                           |                                           |                                 |                                                                    |    |                                                                      |                                                                                      |                        |
| - Giáo dục:                      |                                                                                               |                                              |                                     |                          |                            |                                                  |                                                |                                         |                                           |                                           |                                 |                                                                    |    |                                                                      |                                                                                      |                        |
| - Đào tạo:                       |                                                                                               |                                              |                                     |                          |                            |                                                  |                                                |                                         |                                           |                                           |                                 |                                                                    |    |                                                                      |                                                                                      |                        |
| Sự nghiệp y tế                   |                                                                                               |                                              |                                     |                          |                            |                                                  |                                                |                                         |                                           |                                           |                                 |                                                                    |    |                                                                      |                                                                                      |                        |
| Sự nghiệp khoa học - công nghệ   |                                                                                               |                                              |                                     |                          |                            |                                                  |                                                |                                         |                                           |                                           |                                 |                                                                    |    |                                                                      |                                                                                      |                        |
| Sự nghiệp văn hoá thông tin      |                                                                                               |                                              |                                     |                          |                            |                                                  |                                                |                                         |                                           |                                           |                                 |                                                                    |    |                                                                      |                                                                                      |                        |
| Sự nghiệp phát thanh truyền hình |                                                                                               |                                              |                                     |                          |                            |                                                  |                                                |                                         |                                           |                                           |                                 |                                                                    |    |                                                                      |                                                                                      |                        |
| Sự nghiệp thể dục - thể thao     |                                                                                               |                                              |                                     |                          |                            |                                                  |                                                |                                         |                                           |                                           |                                 |                                                                    |    |                                                                      |                                                                                      |                        |
| Sự nghiệp đảm bảo xã hội         |                                                                                               |                                              |                                     |                          |                            |                                                  |                                                |                                         |                                           |                                           |                                 |                                                                    |    |                                                                      |                                                                                      |                        |
| Hoạt động kinh tế                |                                                                                               |                                              |                                     |                          |                            |                                                  |                                                |                                         |                                           |                                           |                                 |                                                                    |    |                                                                      |                                                                                      |                        |
| Sự nghiệp môi trường             |                                                                                               |                                              |                                     |                          |                            |                                                  |                                                |                                         |                                           |                                           |                                 |                                                                    |    |                                                                      |                                                                                      |                        |

nghe nếu chi tiết từng đơn vị

... ngày ... tháng ... năm ...  
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ  
(Ký tên, đóng dấu)

ĐƠN VỊ: .....

## BÁO CÁO NGUỒN KINH PHÍ ĐỂ THỰC HIỆN CẢI CÁCH TIỀN LƯƠNG NĂM 2023

Đơn vị: triệu đồng

| ST<br>T    | NỘI DUNG                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | SỐ TIỀN |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1          | 2                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 3       |
| <b>A</b>   | <b>NGUỒN THỰC HIỆN CẢI CÁCH TIỀN LƯƠNG NĂM 2023</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |         |
| 1          | 70% tăng thu NSDP (không kể thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết, thu cơ phân hóa và thoái vốn doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý, thu tiền thuê đất một lần được nhà đầu tư ứng trước để bồi thường, giải phóng mặt bằng và thu từ xử lý tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị được cơ quan có thẩm quyền quyết định sử dụng để chi đầu tư theo quy định; thu tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa; phí tham quan các khu di tích, di sản thế giới; phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu; phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản; phí bảo vệ môi trường đối với nước thải; thu từ quỹ đất công ích, thu hoa lợi, công sản tại xã và thu tiền cho thuê, cho thuê mua, bán nhà thuộc sở hữu nhà nước) thực hiện năm 2022 so với dự toán được giao năm 2022 |         |
| 2          | Số tiết kiệm 10% chi thường xuyên dự toán năm 2023                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |         |
| 3          | Số thu được huy động từ nguồn để lại đơn vị năm 2023 (các đơn vị chưa tự bảo đảm chi thường xuyên):                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |         |
|            | + Học phí                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |         |
|            | + Viện phí                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |         |
|            | + Nguồn thu khác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |         |
| 4          | Nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2022 chưa sử dụng hết chuyển sang 2023 (các đơn vị chưa tự bảo đảm chi thường xuyên)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |         |
| 5          | Nguồn CCTL NSTP giao dự toán năm 2023 (các đơn vị chưa tự bảo đảm chi thường xuyên)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |         |
| <b>B</b>   | <b>TỔNG NHU CẦU NĂM 2023</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |         |
| <b>I</b>   | <b>Tổng nhu cầu kinh phí tăng thêm để thực hiện cải cách tiền lương theo Nghị định số 24/2023/NĐ-CP</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |         |
| 1          | Quỹ tiền lương, phụ cấp, các khoản đóng góp tăng thêm đối với cán bộ, công chức, viên chức, người làm việc trong khu vực hành chính sự nghiệp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |         |
| 2          | Quỹ lương, phụ cấp tăng thêm đối với cán bộ chuyên trách và công chức cấp xã                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |         |
| 3          | Hoạt động phí tăng thêm đối với đại biểu hội đồng nhân dân các cấp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |         |
| 4          | Quỹ trợ cấp tăng thêm đối với cán bộ xã nghỉ việc hưởng trợ cấp hàng tháng theo ND 42/2023/NĐ-CP                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |         |
| 5          | Kinh phí tăng thêm thực hiện chế độ đối với cán bộ không chuyên trách cấp xã, thôn và tổ dân phố                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |         |
| 6          | Kinh phí tăng thêm để thực hiện phụ cấp trách nhiệm đối với cấp ủy viên các cấp theo QĐ số 169-QĐ/TW ngày 24/6/2008                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |         |
| 7          | Kinh phí tăng thêm thực hiện chế độ bồi dưỡng phục vụ hoạt động cấp ủy thuộc cấp tỉnh theo Quy định 09-QĐ/PTW ngày 22/9/2017                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |         |
| <b>II</b>  | <b>Nhu cầu thực hiện một số loại phụ cấp, trợ cấp theo quy định</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |         |
| 1          | Phụ cấp ưu đãi theo nghề đối với công chức, viên chức công tác tại các cơ sở y tế công lập theo Nghị định số 05/2023/NĐ-CP ngày 15/02/2023 của Chính phủ (các đơn vị chưa tự bảo đảm chi thường xuyên)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |         |
| 2          | Nhu cầu kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế năm 2023 theo ND số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018, Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020, Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ (các đơn vị chưa tự bảo đảm chi thường xuyên)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |         |
| 3          | Nhu cầu kinh phí thực hiện chính sách nghỉ hưu trước tuổi năm 2023 theo ND số 26/2015/NĐ-CP ngày 09/3/2015 của Chính phủ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |         |
| 4          | Nhu cầu kinh phí tăng thêm thực hiện chế độ thù lao đối với người đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo Hội đặc thù                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |         |
| 5          | Nhu cầu kinh phí tăng thêm thực hiện chế độ trợ cấp lần đầu đến nhận công tác tại vùng ĐBKK, trợ cấp 1 lần khi chuyển công tác ra khỏi vùng ĐBKK theo Nghị định số 76/2019/NĐ-CP ngày 08/10/2019 của Chính phủ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |         |
| 6          | Kinh phí tăng/giảm do thực hiện Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |         |
| <b>III</b> | <b>Nhu cầu thực hiện một số chính sách đặc thù của Thành phố Hồ Chí Minh</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |         |
| 1          | Nhu cầu chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND và các văn bản có liên quan 07 THÁNG NĂM 2023 (hệ số tối đa 1,8 lần với mức lương CS 1,49 trở cho 6 tháng đầu năm; hệ số tối đa 1,8 lần với mức lương CS 1,8 trở cho tháng 7/2023)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |         |
| 2          | Nhu cầu chi thực hiện chính sách sắp xếp lại cơ cấu tổ chức và phân bổ ngân sách theo Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |         |
| 3          | Nhu cầu chi hỗ trợ theo Nghị quyết số 25/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của Hội đồng nhân dân Thành phố                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |         |
| <b>C</b>   | <b>CHẾNH LỆCH NHU CẦU VÀ NGUỒN NĂM 2023</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |         |
| 1          | Phần thiếu nguồn ngân sách cấp trên hỗ trợ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |         |
| 2          | Nguồn thực hiện cải cách tiền lương còn dư                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |         |

..., ngày ..... tháng ..... năm ...

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

ĐƠN VỊ: .....

Biểu số 4b

TỔNG HỢP NHU CẦU, NGUỒN THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH SỐ 24/2023/NĐ-CP NĂM 2023

Đơn vị: Triệu đồng

| ST<br>T | CHỈ TIÊU                              | NHU CẦU<br>KINH PHÍ<br>THỰC HIỆN<br>CCTL NĂM<br>2023 | NGUỒN TỪ TIẾT KIỆM 10% CHI THƯỜNG XUYÊN,<br>NGUỒN THU ĐỂ LẠI ĐƠN VỊ |                                         |                                                 |          |      |
|---------|---------------------------------------|------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------|----------|------|
|         |                                       |                                                      | TỔNG SỐ                                                             | TIẾT KIỆM<br>10% CHI<br>THƯỜNG<br>XUYÊN | NGUỒN THU TỪ ĐƠN VỊ HÀNH<br>CHÍNH,<br>SỰ NGHIỆP |          |      |
|         |                                       |                                                      |                                                                     |                                         | HỌC PHÍ                                         | VIỆN PHÍ | KHÁC |
| I       | Cấp tỉnh                              |                                                      |                                                                     |                                         |                                                 |          |      |
| a       | Sự nghiệp giáo dục và đào tạo         |                                                      |                                                                     |                                         |                                                 |          |      |
|         | Trong đó:                             |                                                      |                                                                     |                                         |                                                 |          |      |
|         | - Giáo dục                            |                                                      |                                                                     |                                         |                                                 |          |      |
|         | - Đào tạo                             |                                                      |                                                                     |                                         |                                                 |          |      |
| b       | Sự nghiệp y tế                        |                                                      |                                                                     |                                         |                                                 |          |      |
| c       | Sự nghiệp khác                        |                                                      |                                                                     |                                         |                                                 |          |      |
| d       | Quản lý nhà nước, Đảng, đoàn<br>thể   |                                                      |                                                                     |                                         |                                                 |          |      |
| II      | Cấp huyện                             |                                                      |                                                                     |                                         |                                                 |          |      |
| a       | Sự nghiệp giáo dục và đào tạo         |                                                      |                                                                     |                                         |                                                 |          |      |
|         | Trong đó:                             |                                                      |                                                                     |                                         |                                                 |          |      |
|         | - Giáo dục                            |                                                      |                                                                     |                                         |                                                 |          |      |
|         | - Đào tạo                             |                                                      |                                                                     |                                         |                                                 |          |      |
| b       | Sự nghiệp y tế                        |                                                      |                                                                     |                                         |                                                 |          |      |
| c       | Sự nghiệp khác                        |                                                      |                                                                     |                                         |                                                 |          |      |
| d       | Quản lý nhà nước, Đảng, đoàn<br>thể   |                                                      |                                                                     |                                         |                                                 |          |      |
|         | Trong đó: cán bộ, công chức<br>cấp xã |                                                      |                                                                     |                                         |                                                 |          |      |

Ghi chú: Chỉ bao gồm nhu cầu, nguồn của các đơn vị chưa tự bảo đảm chi thường xuyên.

..., ngày ..... tháng ..... năm ...

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

ĐƠN VỊ: .....

Biểu số 4c

**BÁO CÁO NGUỒN KINH PHÍ ĐỂ THỰC HIỆN CẢI CÁCH TIỀN LƯƠNG NĂM 2023  
(CÁC ĐVSN TỰ BẢO ĐẢM CHI THƯỜNG XUYÊN VÀ CHI ĐẦU TƯ, ĐVSN TỰ BẢO ĐẢM CHI THƯỜNG XUYÊN)**

*Đơn vị: triệu đồng*

| STT        | NỘI DUNG                                                                                                                                                                                                                                                                 | SỐ TIỀN |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1          | 2                                                                                                                                                                                                                                                                        | 3       |
| <b>A</b>   | <b>NGUỒN THỰC HIỆN CẢI CÁCH TIỀN LƯƠNG NĂM 2023</b>                                                                                                                                                                                                                      |         |
| 1          | Số tiết kiệm 10% chi thường xuyên dự toán năm 2023                                                                                                                                                                                                                       |         |
| 2          | Số thu được huy động từ nguồn để lại đơn vị năm 2023:                                                                                                                                                                                                                    |         |
|            | + Học phí                                                                                                                                                                                                                                                                |         |
|            | + Viện phí                                                                                                                                                                                                                                                               |         |
|            | + Nguồn thu khác                                                                                                                                                                                                                                                         |         |
| 3          | Nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2022 chưa sử dụng hết chuyển sang 2023:                                                                                                                                                                                          |         |
|            | + Nguồn CCTL từ NS cấp                                                                                                                                                                                                                                                   |         |
|            | + Nguồn CCTL từ nguồn thu sự nghiệp                                                                                                                                                                                                                                      |         |
| 4          | Nguồn CCTL NSTP giao dự toán năm 2023                                                                                                                                                                                                                                    |         |
| <b>B</b>   | <b>TỔNG NHU CẦU NĂM 2023</b>                                                                                                                                                                                                                                             |         |
| <b>I</b>   | <b>Tổng nhu cầu kinh phí tăng thêm để thực hiện cải cách tiền lương theo Nghị định số 24/2023/NĐ-CP</b>                                                                                                                                                                  |         |
| 1          | Quyền tiền lương, phụ cấp, các khoản đóng góp tăng thêm đối với viên chức, người làm việc trong khu vực hành chính sự nghiệp                                                                                                                                             |         |
| <b>II</b>  | <b>Nhu cầu thực hiện một số loại phụ cấp, trợ cấp theo quy định</b>                                                                                                                                                                                                      |         |
| 1          | Phụ cấp ưu đãi theo nghề đối với công chức, viên chức công tác tại các cơ sở y tế công lập theo Nghị định số 05/2023/NĐ-CP ngày 15/02/2023 của Chính phủ                                                                                                                 |         |
| 2          | Nhu cầu kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế năm 2023 theo NĐ số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018, Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020, Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ            |         |
| <b>III</b> | <b>Nhu cầu thực hiện một số chính sách đặc thù của Thành phố Hồ Chí Minh</b>                                                                                                                                                                                             |         |
| 1          | Nhu cầu chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND và các văn bản có liên quan 07 THÁNG NĂM 2023 (hệ số tối đa 1,8 lần với mức lương CS 1,49 trở cho 6 tháng đầu năm; hệ số tối đa 1,8 lần với mức lương CS 1,8 trở cho tháng 7/2023) |         |
| 2          | Nhu cầu chi hỗ trợ thêm theo Nghị quyết số 25/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của Hội đồng nhân dân Thành phố                                                                                                                                                               |         |
| <b>C</b>   | <b>CHÊNH LỆCH NHU CẦU VÀ NGUỒN NĂM 2023</b>                                                                                                                                                                                                                              |         |
| 1          | Phần thiếu nguồn ngân sách cấp trên hỗ trợ                                                                                                                                                                                                                               |         |
| 2          | Nguồn thực hiện cải cách tiền lương còn dư                                                                                                                                                                                                                               |         |

..., ngày ..... tháng ..... năm ...

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

(Ký tên, đóng dấu)

ĐƠN VỊ: .....

TỔNG HỢP KINH PHÍ THỰC HIỆN KỶ KẾT HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 11/2022/ND-CP NGÀY 30/12/2022 CỦA CHÍNH PHỦ

Đơn vị: *Truyền thông*

| ST<br>T                                                  | Tên đơn vị                                        | SỐ LƯỢNG<br>NGƯỜI<br>LÀM VIỆC<br>ĐƯỢC CẤP<br>CỖ<br>THẨM<br>QUYỀN<br>GIAO HOẶC<br>PHÊ DUYỆT<br>NĂM 2023 | TỔNG SỐ<br>ĐOÀI<br>TUỖNG<br>CỎ MẶT<br>ĐẾN<br>01/7/2023 | Trong đó                                                       |                                                               | PHÍ THỰC HIỆN KỶ KẾT HỢP ĐỒI LÀM CHUYÊN MÔN, NGHỈ   |                                                                                  |                                                 |                                                                                  | KINH PHÍ THỰC HIỆN KỶ KẾT HỢP ĐỒI THỰC HIỆN<br>CÔNG VIỆC HỖ TRỢ, PHỤC VỤ |                                                                                  |                                                 |                                                                                  | Ghi<br>chú |          |  |
|----------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|------------|----------|--|
|                                                          |                                                   |                                                                                                        |                                                        | HĐLĐ<br>làm<br>chuyên<br>môn,<br>việc hỗ<br>trợ,<br>phục<br>vụ | HĐLĐ<br>thực<br>hiện<br>công<br>việc hỗ<br>trợ,<br>phục<br>vụ | Trưởng<br>hợp chi<br>trả theo<br>lương<br>khoản     | Trưởng<br>hợp<br>áp dụng xếp<br>lương theo<br>Nghị định số<br>204/2004/NĐ-<br>CP | Trong đó                                        | Trong đó                                                                         | Trưởng<br>hợp chi<br>trả theo<br>lương<br>khoản                          | Trưởng<br>hợp<br>áp dụng xếp<br>lương theo<br>Nghị định số<br>204/2004/NĐ-<br>CP | Trong đó                                        | Trong đó                                                                         |            |          |  |
| 1                                                        | Tên đơn vị                                        |                                                                                                        |                                                        |                                                                |                                                               | Mức<br>lương<br>khoản<br>trước<br>ngày<br>01/7/2022 | Mức<br>lương<br>khoản<br>sau ngày<br>01/7/2022                                   | Trưởng<br>hợp chi<br>trả theo<br>lương<br>khoản | Trưởng<br>hợp<br>áp dụng xếp<br>lương theo<br>Nghị định số<br>204/2004/NĐ-<br>CP | Trong đó                                                                 | Trong đó                                                                         | Trưởng<br>hợp chi<br>trả theo<br>lương<br>khoản | Trưởng<br>hợp<br>áp dụng xếp<br>lương theo<br>Nghị định số<br>204/2004/NĐ-<br>CP | Trong đó   | Trong đó |  |
| <b>I ĐỐI VỚI ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP</b>               |                                                   |                                                                                                        |                                                        |                                                                |                                                               |                                                     |                                                                                  |                                                 |                                                                                  |                                                                          |                                                                                  |                                                 |                                                                                  |            |          |  |
| 1                                                        | BVSN tự bảo đảm chi thường xuyên<br>và chi đầu tư |                                                                                                        |                                                        |                                                                |                                                               |                                                     |                                                                                  |                                                 |                                                                                  |                                                                          |                                                                                  |                                                 |                                                                                  |            |          |  |
|                                                          | Chi tiết từng đơn vị                              |                                                                                                        |                                                        |                                                                |                                                               |                                                     |                                                                                  |                                                 |                                                                                  |                                                                          |                                                                                  |                                                 |                                                                                  |            |          |  |
| 2                                                        | BVSN tự bảo đảm chi thường xuyên                  |                                                                                                        |                                                        |                                                                |                                                               |                                                     |                                                                                  |                                                 |                                                                                  |                                                                          |                                                                                  |                                                 |                                                                                  |            |          |  |
|                                                          | Chi tiết từng đơn vị                              |                                                                                                        |                                                        |                                                                |                                                               |                                                     |                                                                                  |                                                 |                                                                                  |                                                                          |                                                                                  |                                                 |                                                                                  |            |          |  |
| 3                                                        | BVSN tự bảo đảm một phần chi thường xuyên         |                                                                                                        |                                                        |                                                                |                                                               |                                                     |                                                                                  |                                                 |                                                                                  |                                                                          |                                                                                  |                                                 |                                                                                  |            |          |  |
|                                                          | Chi tiết từng đơn vị                              |                                                                                                        |                                                        |                                                                |                                                               |                                                     |                                                                                  |                                                 |                                                                                  |                                                                          |                                                                                  |                                                 |                                                                                  |            |          |  |
| 4                                                        | BVSN do NSNN bảo đảm chi thường xuyên             |                                                                                                        |                                                        |                                                                |                                                               |                                                     |                                                                                  |                                                 |                                                                                  |                                                                          |                                                                                  |                                                 |                                                                                  |            |          |  |
|                                                          | Chi tiết từng đơn vị                              |                                                                                                        |                                                        |                                                                |                                                               |                                                     |                                                                                  |                                                 |                                                                                  |                                                                          |                                                                                  |                                                 |                                                                                  |            |          |  |
| <b>II ĐỐI VỚI CƠ QUAN HÀNH CHÍNH,<br/>ĐẢNG, ĐOÀN THỂ</b> |                                                   |                                                                                                        |                                                        |                                                                |                                                               |                                                     |                                                                                  |                                                 |                                                                                  |                                                                          |                                                                                  |                                                 |                                                                                  |            |          |  |
|                                                          | Chi tiết từng đơn vị                              |                                                                                                        |                                                        |                                                                |                                                               |                                                     |                                                                                  |                                                 |                                                                                  |                                                                          |                                                                                  |                                                 |                                                                                  |            |          |  |
|                                                          | - Quản lý NN                                      |                                                                                                        |                                                        |                                                                |                                                               |                                                     |                                                                                  |                                                 |                                                                                  |                                                                          |                                                                                  |                                                 |                                                                                  |            |          |  |
|                                                          | - Đảng, đoàn thể                                  |                                                                                                        |                                                        |                                                                |                                                               |                                                     |                                                                                  |                                                 |                                                                                  |                                                                          |                                                                                  |                                                 |                                                                                  |            |          |  |

..... ngày ..... tháng ..... năm .....  
**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
(Ký tên, đóng dấu)